TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐDS-ST	*Kiến An, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN TP.HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Đặng Trình

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 03/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định mở phiên họp số 768/2018/ QĐST-DS ngày 09 tháng 8 tháng 2018 và Thông báo hoãn phiên họp số 808/TB-TA ngày 04 tháng 9 năm 2018.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh, cùng địa chỉ: Tổ 5 khu 6 (nay là tổ Kiến Thiết 1), phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (sau đây gọi tắt là Ngân hàng An Bình), địa chỉ: Số 170 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Năng T, địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu, quận Đống Đa, TP.Hà Nội và ông Phạm Sùng D, địa chỉ: Số 9 Trần Hưng Đạo, quận Hồng Bàng, TP.Hải Phòng là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 26/UQ-HĐQT.18 ngày 04/5/2018 và Văn bản ủy quyền số 0945/UQ-TGĐ.18 ngày 13/9/2018 của Ngân hàng A).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và quá trình giải quyết việc dân sự người yêu cầu là Ngân hàng TMCP A và ông Phạm Đức M, bà Trần Thị Nh trình bày đều thừa nhận ngày 15/4/2013 Ngân hàng A có ký Hợp đồng tín dụng số 17/13/TD/XI và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 459/15/PLTD-TT/XI ngày 03/02/2015 cho vợ chồng ông M, bà Nh vay số tiền 1.290.000.000 đồng để bổ sung vốn lưu động kinh doanh phế liệu, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày rút vốn lần đầu, lãi

suất 15%/năm và thay đổi theo quy định của Ngân hàng An B, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hợp đồng tín dụng được bảo đảm bằng tài sản thế chấp là quyền sử dụng 370,38 m^2 đất và tài sản xây dựng trên đất tại thửa đất số 224+225-01, tờ bản đồ số 16(300591-1-a) địa chỉ: Tổ Kiến thiết 1, phường Tràng Minh, quận Kiến An, TP.Hải Phòng, đã được UBND quận Kiến An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 155612, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: H.00.156/TM ngày 01/6/2007 cho ông Phạm Đức M. Hợp đồng thế chấp tài sản được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất quận Kiến An ngày 16/4/2013.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh đã được giải ngân số tiền theo hợp đồng và sử dụng vốn đúng mục đích, nhưng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 13/9/2018 ông Mạnh, bà Nhinh còn nợ Ngân hàng A số tiền là: Nợ gốc: 645.664.974 đồng; lãi trong hạn: 143.047.780 đồng; lãi quá hạn: 246.818.209 đồng; tổng số tiền nợ là: 1.035.530.963 đồng.

Tại Biên bản hòa giải thành ngày 13/6/2018 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Kiến An, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể là: Ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh trả toàn bộ số tiền nợ nêu trên và tiền lãi phát sinh trong thời gian tối đa là 16 tháng, kể từ ngày 28/6/2018 cho Ngân hàng A theo lịch trình như sau:

Ngày 28/6/2018 trả số tiền 10.000.000 đồng; ngày 28/7/2018 trả 20.000.000 đồng; ngày 28/8/2018 và ngày 28/9/2018 mỗi ngày trả 25.000.000 đồng; ngày 28/10/2018 và ngày 28/11/2018 mỗi ngày trả 30.000.000 đồng; ngày 28/12/2018 và ngày 28/01/2019 mỗi ngày trả 35.000.000 đồng; ngày 28/02/2019 và ngày 28/3/2019 mỗi ngày trả 40.000.000 đồng; các ngày từ 28/4/2019; 28/5/2019; 28/6/2019; 28/7/2019; 28/8/2019 mỗi ngày trả 50.000.000 đồng; đến ngày 28/9/2019 trả toàn bộ tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh.

Kể từ ngày Quyết định giải quyết việc dân sự có hiệu lực pháp luật, ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh vi phạm bất kỳ một trong các kỳ trả nợ như trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết nợ thi ông M, bà Nh tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng A.

Tại phiên họp: Ngân hàng A và ông Phạm Đức M, bà Trần Thị Nh yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 13/6/2018 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo nội dung nêu trên. Tuy nhiên, đến ngày 14/9/2018 ông M, bà Nh đã thực hiện việc trả nợ được số tiền của 3 kỳ vào các ngày 28/6, 28/7 và 28/8/2018. Đến nay còn lại 13 kỳ từ ngày 28/9/2018 đến ngày 28/9/2019.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; Điều 419 của Bộ luật

Tố tụng dân sự; Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 13/6/2018 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng giữa Ngân hàng An Bình và ông Phạm Đức M, bà Trần Thị Nh. Ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh cư trú tại tổ Kiến Thiết 1, phường Tràng Minh, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

[2] Xét thấy nội dung thỏa thuận của các bên tại Biên bản hòa giải thành ngày 13/6/2018 tại Trung tâm Hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Kiến An, TP.Hải Phòng là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba, phù hợp với quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, các bên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án là có căn cứ, nên cần được chấp nhận.

[3] Về lệ phí: Ông Phạm Đức M, bà Trần Thị Nh phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; các điều 416; 417; 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 03/2018/ TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa Ngân hàng TMCP A và ông Phạm Đức M, bà Trần Thị Nh, cụ thể như sau:

Ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh trả toàn bộ số tiền nợ 1.035.530.963 đồng và tiền lãi phát sinh trong thời gian tối đa là 13 *(mười ba)* tháng, kể từ ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo lịch trình như sau:

Số TT	Ngày trả nợ	Số tiền
01	Ngày 28/9/2018	25.000.000 đồng
02	Ngày 28/10/2018	30.000.000 đồng

03	Ngày 28/11/2018	30.000.000 đồng
04	Ngày 28/12/2018	35.000.000 đồng
05	Ngày 28/01/2019	35.000.000 đồng
06	Ngày 28/02/2019	40.000.000 đồng
07	Ngày 28/3/2019	40.000.000 đồng
08	Ngày 28/4/2019	50.000.000 đồng
09	Ngày 28/5/2019	50.000.000 đồng
10	Ngày 28/6/2019	50.000.000 đồng
11	Ngày 28/7/2019	50.000.000 đồng
12	Ngày 28/8/2019	50.000.000 đồng
13	Ngày 28/9/2019	Trả toàn bộ tiền nợ gốc còn lại và tiền lãi phát sinh.

Kể từ ngày Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án có hiệu lực pháp luật, ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh vi phạm bất kỳ một trong các kỳ trả nợ nào như trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng 370,38 m^2 đất và tài sản xây dựng trên đất tại thửa đất số 224+225-01, tờ bản đồ số 16(300591-1-a) địa chỉ: Tổ 5 khu 6 (nay là tổ Kiến thiết 1) phường Tràng Minh, quận Kiến An, TP.Hải Phòng, đã được UBND quận Kiến An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 155612, số vào sổ cấp GCNQSDĐ: H.00.156/TM ngày 01/6/2007 cho ông Phạm Đức M. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết nợ thì ông M, bà Nh tiếp tục phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng A.

Kể từ ngày tiếp theo của thời hạn trả nợ cuối cùng ông M, bà Nh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP A, thì lãi suất mà ông M, bà Nh phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP A theo quyết định của Tòa án, cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP A.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông M đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai số 0010130 ngày 13/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, TP.Hải Phòng; ông Phạm Đức M và bà Trần Thị Nh đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi

hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Những người tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- TAND TP.Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Cao Đặng Trình